**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II MÔN LỊCH SỬ 9**

**NĂM HỌC (2022 – 2023)**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1: Điểm yếu lớn nhất của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ đối với Pháp là**

A. Xa hậu phương của Pháp, bị cô lập. B. Số lượng quân lính không nhiều.

C. Mang nặng tính chất phòng thủ. D. Không có lực lượng hải quân.

***Câu 2: Thắng lợi quyết định trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta thể hiện trên mặt trận.***

A.Chính trị, ngoại giao B. Kinh tế ,văn hóa

C. Quân sự D.Chính trị, văn hóa

***Câu 3: Hiệp định Giơ-ne-vơ đươc ký kết vào ngày tháng năm nào?***

A.Ngày 8/5/1954 B.Ngày 13/3/1954

C.Ngày 7/5/1954 D.Ngày 21/7/1954

**Câu 4: Pháp đề ra kế hoạch Na - Va nhằm mục đích.**

A. xoay chuyển cuộc chiến tranh Đông Dương, chuyển từ bại thành thắng.

B. buộc ta phải ký hiệp định có lợi cho Pháp.

C. xây dựng lực lượng, bình định vùng tạm chiến.

D. khóa chặt biên giới Việt -Trung và cô lập căn cứ địa Việt Bắc.

**Câu 5: Vì sao trong những năm 1965 - 1968 Mĩ lại triển khai chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam?**

A. Do tác động của phong trào “Đồng Khởi”

B. Do thất bại của chiến lược “Chiến tranh đơn phương”

C. Do thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”

D. Do tác động của cuộc tổng tiến công nổi dậy năm 1968

**Câu 6: Na – Va và nhiều nhà quân sự Pháp – Mĩ đã đánh giá Điện Biên Phủ là.**

A. Điểm quyết chiến với bộ đội ta

B. Pháo đài bất khả xâm phạm

C. Phân khu mạnh nhất Đông Dương

D. Quyết tâm tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta

**Câu 7: Nguyên nhân nào là cơ bản nhất dẫn đến phong trào “Đồng khởi” 1959 – 1960?**

A. Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ, thực hiện chính sách “tố cộng”, “diệt cộng”.

B. Có Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Đảng về đường lối cách mạng miền Nam.

C. Do chính sách cai trị của Mĩ - Diệm làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng.

D. Mỹ Diệm phá hoại hiệp định, thực hiện chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng”, thi hành Luật 10/59.

**Câu 8. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” được tiến hành chủ yếu bằng lực lượng**

A. Quân đội Sài Gòn.

B. Cố vấn Mĩ

C. Quân đội Sài Gòn, quân đồng minh của Mỹ, cố vấn Mỹ.

 D. Quân Đồng Minh

**Câu 9: Phong trào “Đồng khởi” diễn ra vào thời gian nào ?**

A. 1959-1960 B. 1960-1961

C. 1958-1959 D. 1959-1961

**Câu 10: “Chiến tranh cục bộ” Mĩ tiến hành ở miền Nam Việt Nam từ giữa năm 1965, được tiến hành bằng.**

A. quân Mĩ, quân một số nước đồng minh của Mĩ.

B. quân đội Mĩ và quân đội Sài Gòn.

C. quân Mĩ, quân đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.

D. quân đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.

**Câu 11: Lực lượng chính trị trực tiếp lãnh đạo cách mạng miền Nam từ năm 1969 là**

A. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam

B. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

C. Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam

D. Chính phủ Cộng hòa miền Nam Việt Nam

**Câu 12: Mĩ phải thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” ở miền Nam Việt Nam vì.**

A. chiến lược “Chiến tranh cục bộ” bị phá sản.

B. chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm bị sụp đổ.

C. chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” bị phá sản.

D. chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai bị thất bại

**Câu 13: Thủ đoạn của mĩ sử dụng trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh “có gì mới so với các chiến lược chiến tranh trước?**

A.Dồn dân lập ấp chiến lược .

B Mở rộng chiến tranh xâm lược sang Lào, Cam-pu-chia.

C. Hành quân tìm, diệt.

D. Mở rộng chiến tranh phá hoại Miền Bắc.

**Câu 14: cuộc tiến công chiến lược năm 1972 thắng lợi có ý :**

A. Mở ra một bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân ta.

B. Giáng một đòn nặng nề vào chiến lược ‘’Việt nam hóa chiến tranh”.

C. Đã giáng một đòn nặng nề vào quân Ngụy ( công cụ chủ yếu) của Mĩ.

D. Buộc Mĩ tuyên bố “Mĩ hóa ” trở lại chiến tranh xâm lược, phải thừa nhận thất bại của chiến lược “ Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 15: Chủ trương, kế hoạch giải phóng hoàn toàn Miền Nam thể hiện tính sáng tạo trong sự lãnh đạo của Đảng**

A . Nếu thời cơ đến đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng hoàn toàn Miền Nam.

B. Trong năm 1975 tiến công trên quy mô lớn.

C. Năm 1976 , tổng khởi nghĩa , giải phóng hoàn toàn Miền Nam.

D.Tranh thủ thời cơ đánh nhanh, thắng nhanh để đỡ thiệt hại về người và của.

**Câu 16: Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã lần lượt trải qua các chiến dịch**

A. Tây Nguyên, Huế – Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.

B. Tây Nguyên, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.

C. Huế – Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh.

D. Đà Nẵng, Tây Nguyên, Hồ Chí Minh.

**Câu 17: Chiến dịch nào đã mở màn cho đại thắng mùa Xuân năm 1975?**

A. Tây Nguyên. B. Trị Thiên. C. Huế - Đà Nẵng. D. Hồ Chí Minh.

**Câu 18: Tinh thần gì được phát huy qua hai cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội năm 1946 và 1976?**

A. Đại đoàn kết dân tộc.

B. Đoàn kết quốc tế vô sản.

C. Yêu nước chống ngoại xâm.

D. Kiên cường vượt qua khó khăn gian khổ.

**Câu 19: Điểm giống nhau giữa chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) và chiến dịch Điên Biên Phủ (1954) là.**

A. cuộc tiến công của lực lượng vũ trang.

B. đập tan hoàn toàn đầu não và sào huyệt cuối cùng của địch.

C. cuộc tiến công của lực lượng vũ trang và nổi dậy của quần chúng .

D. những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến.

**Câu 20: Chiến dịch giải phóng nơi nào mang tên chiến dịch Hồ Chí Minh ?**

A. Chiến dịch Hà Nội. B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng

C. Chiến dịch Tây Nguyên D. Chiến dịch Sài Gòn.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

- Tình hình nước ta sau hiệp định giơ-ne-vơ 1954 về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương.

- Chiến lược “chiến tranh đặc biệt” và “chiến tranh cục bộ” có những điểm gì giống và khác nhau?

- Âm mưu và thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”

-Trình bày nội dung cơ bản và ý nghĩa lịch sử của hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

- Cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân năm 1975 đã phát triển qua ba chiến dịch lớn như thế nào?

*-* Phân tích nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975).